

Số: 51/2020/QĐST-HNGĐ

*Việt Yên, ngày 17 tháng 3 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 47/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2019 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trường G – sinh năm 1986

Nơi đăng HKTT và chỗ ở: Thôn N, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị N – sinh năm 1986.

Nơi đăng HKTT và chỗ ở: Thôn A, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 47/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2020 là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trường G và chị Nguyễn Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ vợ chồng:** Anh Nguyễn Trường G và chị Nguyễn Thị N thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Trường G và chị Nguyễn Thị N xác định vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Thị Yến Nh, sinh 28/11/2011 và Nguyễn Thị

Lan C, sinh 15/7/2013. Nay ly hôn, hai bên thỏa thuận anh G nuôi cháu Nh, chị N nuôi cháu C. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung, anh G, chị N thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh G, chị N có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh G, chị N thực hiện quyền này.

- **Về tài sản, các nghĩa vụ về tài sản, công sức:** Hai bên xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Nguyễn Trường G phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại Biên lai thu số AA/2016/0001027 ngày 25/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên. Hoàn trả anh Nguyễn Trường G 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND h. Việt Yên;
- Chi cục THADS h. Việt Yên;
- UBND thị trấn Nénh;
- Các đương sự;
- Lưu: HS + VP.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Ngô Văn Quang**